



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

Kết thúc phiên giao dịch 22/3/2024, các chỉ số chính tăng khá tích cực. VN-Index tăng 0.42%, đạt 1,281.80 điểm; HNX-Index tăng 0.22%, đạt 241.68 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 1377 triệu đơn vị, tăng 10.05% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX giảm 26.46% so với phiên trước, đạt hơn 121 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, BID, VCB, CTG là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với hơn 4 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, FPT, VNM, GAS là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Về biến động của các nhóm ngành, dẫn đầu tăng trưởng là ngành ngân hàng (CTG +2.29%; BID + 2.26%) và hàng & dịch vụ công nghiệp (GEX +6.40%; DVP +2.73%). Ngược lại, ngành dầu khí (PVD -1.24%; PLX -1.17%) và công nghệ thông tin (ITD -1.94%; SGT -1.62%) có ảnh hưởng tiêu cực nhất đến các chỉ số.

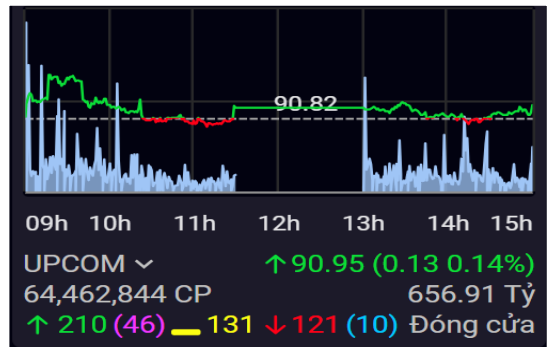
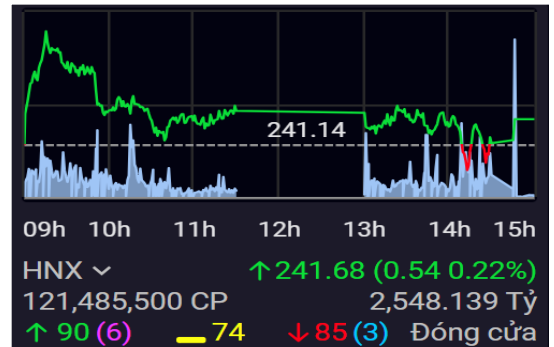
Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 461 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã VNM (219 tỷ VND), HPG (135 tỷ VND), VHM (115 tỷ VND). Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng hơn 23 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã SHS (25 tỷ VND), PVS (11 tỷ VND), NRC (8 tỷ VND).

Tin tức vĩ mô đáng chú ý

Số liệu thống kê sơ bộ mới nhất của Tổng cục Hải quan cho thấy, tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong kỳ 2 tháng 2/2024 (từ ngày 16/2 đến ngày 29/2/2024) đạt 28.41 tỷ USD, tăng 46.7% (tương ứng tăng 9.05 tỷ USD) so với kết quả thực hiện trong kỳ 1 tháng 2/2024 (từ ngày 01/2 đến ngày 15/2/2024). Kết quả đạt được trong nửa cuối tháng 2/2024 đã đưa tổng trị giá xuất nhập khẩu của cả nước trong 2 tháng/2024 đạt 113.43 tỷ USD, tăng 18.1%, tương ứng tăng 17.7 tỷ USD so với cùng kỳ năm 2023; trong đó, tổng trị giá xuất nhập khẩu của khối doanh nghiệp FDI trong 2 tháng/2024 đạt 78.08 tỷ USD, tăng 14.5% (tương ứng tăng 9.88 tỷ USD) so với cùng kỳ năm trước; tổng trị giá xuất nhập khẩu của khối doanh nghiệp trong nước là 35.35 tỷ USD, tăng 26.9% (tương ứng tăng 7.49 tỷ USD) so với cùng kỳ năm trước.

Với kết quả trên thì trong kỳ 2 tháng 2 năm 2024, cán cân thương mại hàng hóa thặng dư 1.05 tỷ USD. Như vậy, tính trong 2 tháng/2024, cán cân thương mại hàng hóa thặng dư 5 tỷ USD.

Diễn biến thị trường



Hàng hóa/chỉ số	Giá	% thay đổi
Vàng (USD/oz)	2,166.50	-0.83%
Thép HRC (USD/tấn)	537.00	-0.46%
Dầu Brent (USD/b)	84.83	-0.26%
Cao su (USD/kg)	346.00	-4.66%
Tỷ giá USD/VND	24,770.0	-0.06%
DXY index	103.41	+1.02%

Nguồn: Investing.com, Guotai Junan (VN)



TIN DOANH NGHIỆP

FPT: thu gần 9 ngàn tỷ trong 2 tháng đầu năm, khối giáo dục bứt phá mạnh

Tập đoàn FPT vừa công bố kết quả kinh doanh sơ bộ 2 tháng đầu năm 2024 với doanh thu ước đạt 8,966 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 1,567 tỷ đồng, lần lượt tăng 22.9% và 19.5% so với cùng kỳ 2023.

Hai tháng đầu năm 2024, khối công nghệ tiếp tục dẫn đầu, đóng góp tới 58% doanh thu và 42% lãi trước thuế của toàn Tập đoàn, tương đương 5,201 tỷ và 658 tỷ đồng, tăng 26.1% và 27.8% so với cùng kỳ. Tại mảng Dịch vụ Công nghệ thông tin trong nước, doanh thu tăng 10.4% lên 847 tỷ đồng.

Tiếp theo là khối viễn thông, đóng góp 2,638 tỷ đồng doanh thu và 476 tỷ đồng lãi trước thuế, tăng lần lượt 4.9% và 8.2% so với cùng kỳ. Còn lại khối Giáo dục, đầu tư và Khác, ghi nhận mức tăng trưởng doanh thu cao nhất với 71.5%, đạt 1,126 tỷ đồng và lãi trước thuế 433 tỷ đồng, tăng 21.2% so với cùng kỳ.

TCM: dệt may TCM lấy lại đà tăng trưởng, nhận 85% đơn hàng quý 2/2024

Trong 2 tháng đầu năm 2024, Dệt may TCM ghi nhận doanh thu và lợi nhuận đều tăng trưởng so với cùng kỳ. Ngoài ra, doanh thu ước tính cho đơn hàng quý 1/2024 cao hơn so với cùng kỳ và đang nhận khoảng 86% đơn hàng quý 2/2024.

Lũy kế 2 tháng đầu năm, doanh thu và lợi nhuận tại dệt may TCM lần lượt đạt hơn 624 tỷ đồng và 40 tỷ đồng, tăng 20% và 40% so với cùng kỳ năm ngoái. So với kế hoạch mà công ty này dự kiến trình ĐHCĐ năm 2024 là doanh thu 3.707 tỷ đồng và lãi sau thuế 161 tỷ đồng, dệt may TCM đã thực hiện được gần 19% chỉ tiêu doanh thu và hơn 25% mục tiêu lợi nhuận trong 2 tháng đầu năm.

BAF: tiếp tục mở thêm trại mới sau khi vừa vận hành 3 trang trại

Theo thông tin từ BAF, trong tháng 03/2024, Doanh nghiệp khởi công cụm Trang trại nuôi heo công nghệ cao Tây An Khánh (Tây An Khánh), với công suất 60,000 heo thịt/lứa.

Việc khởi công trại Tây An Khánh diễn ra trong bối cảnh BAF vừa đưa vào vận hành cụm trại Hải Đăng (công suất 5,000 nái và 60,000 heo thịt) và trại nuôi heo Tân Châu (công suất 30,000 heo thịt) trong ngày 12/03. Chi phí đầu tư cho cụm Hải Đăng là khoảng 600 tỷ đồng, trong khi trại Tân Châu là hơn 220 tỷ đồng.

BAF cho biết, định hướng đầu tư các trang trại quy mô lớn mang đến các ưu điểm hơn hẳn so với các trại nhỏ, như giảm chi phí logistic, hao hụt trong quá trình vận chuyển, đồng thời hạn chế tối đa dịch bệnh nhằm đảm bảo sức khỏe vật nuôi. Ngoài ra, nâng cao hiệu quả quản trị, thuận lợi trong việc đánh giá năng suất và dễ dàng trong việc trích xuất nguồn gốc.

Tính đến thời điểm hiện tại, BAF đã đưa vào vận hành 32 trại nuôi heo nái và heo thịt trên cả nước. Tổng đàn của Công ty đạt gần 430,000 con, cho ra sản lượng khoảng 1 triệu heo thương phẩm mỗi năm.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

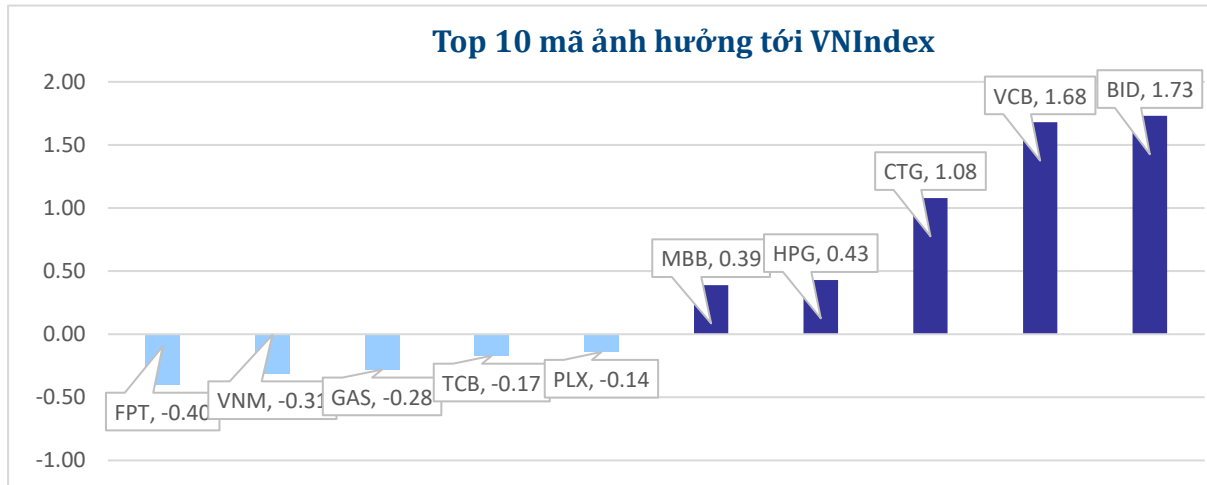
BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1,281.80	0.42%	5.38	1377.7	34,734.1	248	77	231
Vn30 - Index	1,284.14	0.20%	2.57	511.5	15,845.8	15	3	12
Vn100-Index	1,289.21	0.29%	3.79	1092.2	31,224.3	49	11	40
VNXAllshare	2,074.57	0.26%	5.28	1346.0	35,568.7	172	98	198
HNX - Index	241.68	0.22%	0.54	121.5	2,548.1	90	74	85
Upcom - Index	90.95	0.14%	0.13	64.5	656.9	210	131	121

THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	34,734.15	17.29%	1,377.68	10.05%
HNX	2,548.14	-28.95%	121.49	-26.46%

CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

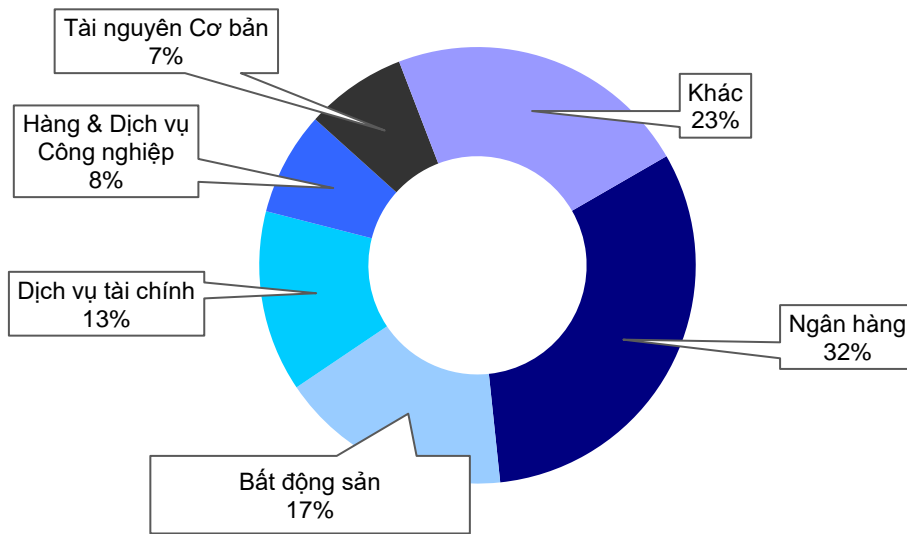


Top KLGD (triệu cổ phiếu)	Top GTGD (tỷ đồng)	Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên)	Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)
ACB 168.04	ACB 4,663.11	S4A 12540.00%	HPX 7.00%	SJS -2.64%
GEX 74.72	GEX 1,852.25	SC5 3548.39%	AGM 6.91%	BFC -2.60%
MBB 41.77	HPG 1,150.25	AGM 2016.13%	GEX 6.40%	LDG -2.54%
VIX 39.48	SSI 1,134.23	ACB 1380.27%	BSI 5.93%	VTP -2.32%
HPG 37.72	STB 1,056.82	YBM 1041.93%	KBC 3.48%	HAG -1.97%

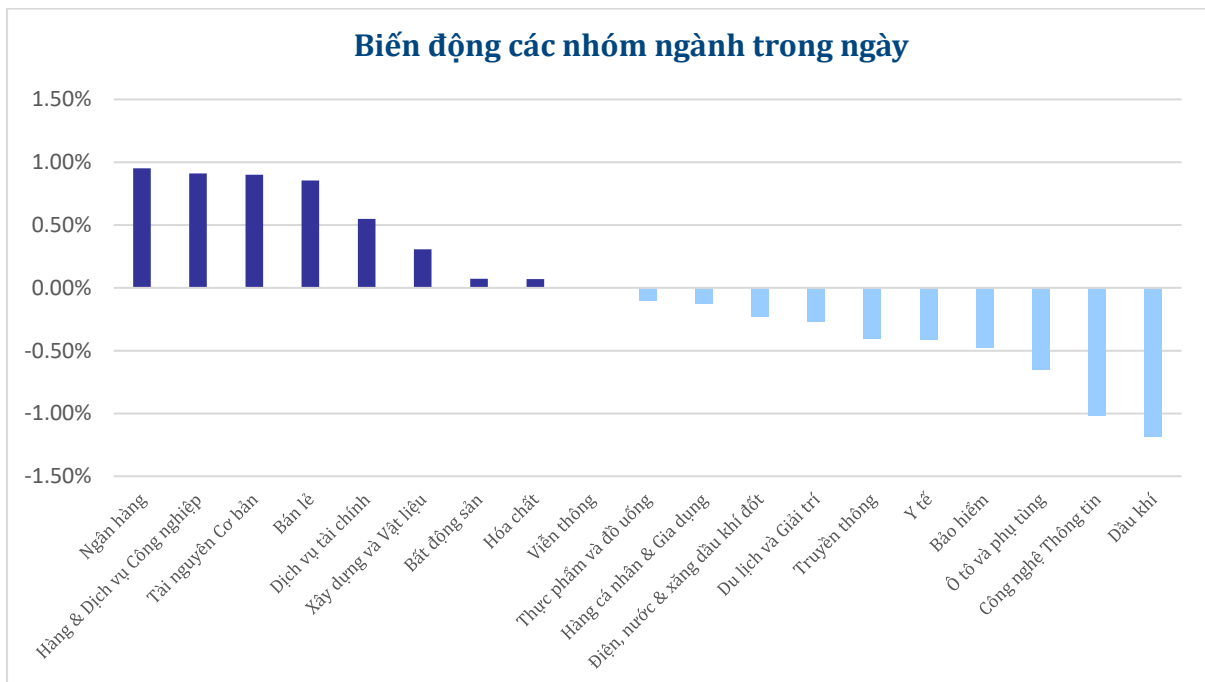


NHÓM NGÀNH TRÊN HOSE VÀ HNX

Thanh khoản ngành trong ngày



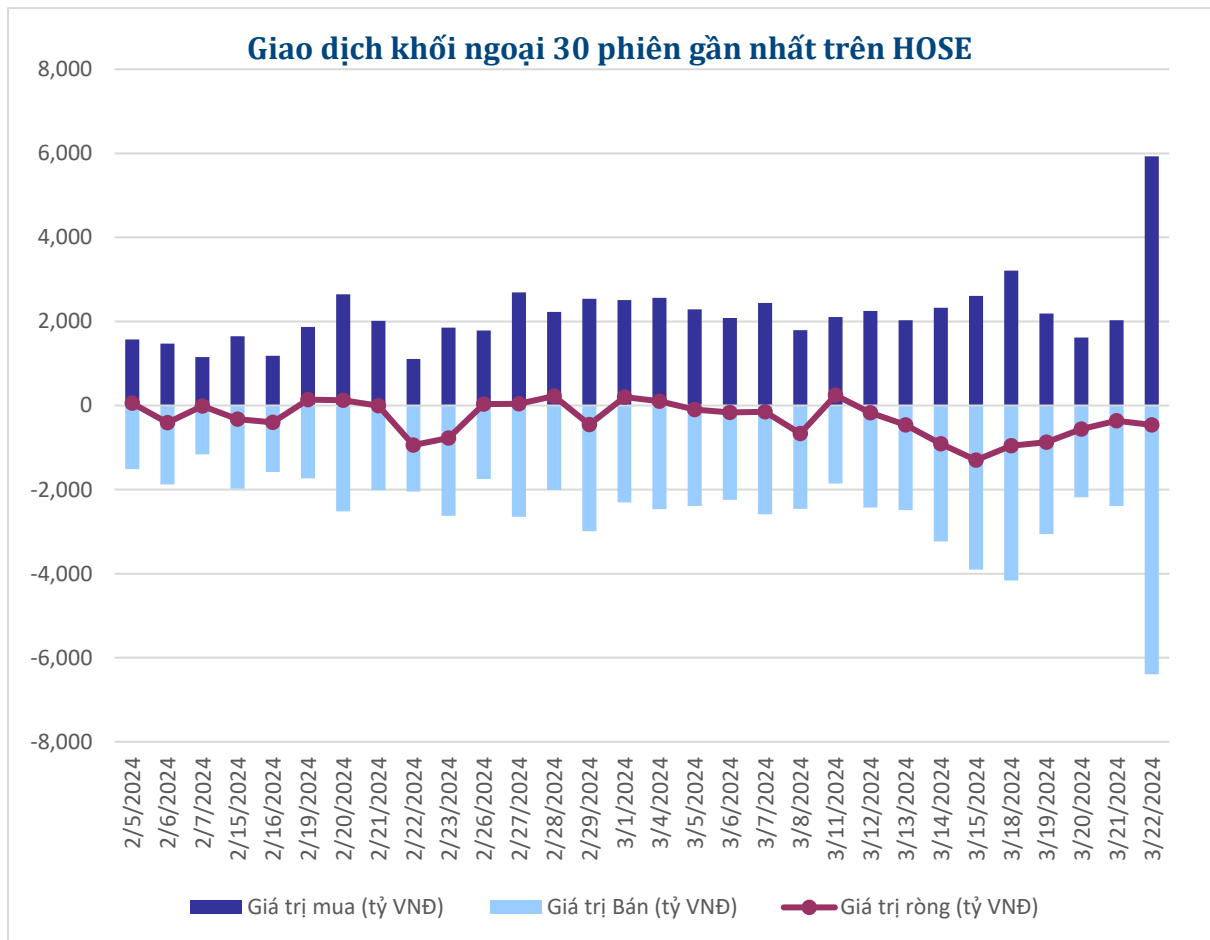
Biến động các nhóm ngành trong ngày





GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
GEX	192.84	VNM	-219.21
KBC	147.68	HPG	-135.78
PDR	122.18	VHM	-115.81
VCB	78.85	DIG	-78.14
STB	42.04	PVD	-69.63





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungtth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696